

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

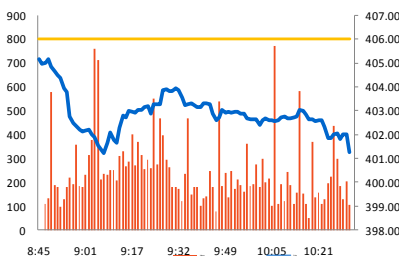
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	401.28 ↓	-4.75	-1.17%
KLGD (triệu ck)	30.30 ↓	-1.29	-4.09%
GTGD (tỷ đồng)	504.60 ↑	25.10	5.24%
Tổng cung (triệu ck)	48.39 ↑	7.76	19.10%
Tổng cầu (triệu ck)	51.49 ↓	-7.92	-13.33%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.95 ↑	2.16	120.37%
KL bán (triệu ck)	1.70 ↓	-0.67	-28.21%
Giá trị mua (tỷ đồng)	87.18 ↑	50.62	138.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	48.68 ↓	-4.74	-8.87%

Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay, thị trường đã có sự điều chỉnh nhẹ, nhưng thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao. Hầu hết các mã cổ phiếu chủ chốt tăng giá những phiên qua đã vượt ra ngoài đường bollinger bands và công cụ dòng tiền vượt lên vùng OVER BUY cho thấy giá cổ phiếu đang tăng nóng. Nhiều cổ phiếu dẫn dắt đang ở ngưỡng kháng cự và chưa thể hiện rõ xu thế. Ở mức giá hiện tại, rủi ro T + 4 đã xuất hiện đối với các giao dịch mua trong ngắn hạn.

Những tin đồn và sự kì vọng của NĐT về việc giảm lãi suất (nhờ gói biện pháp sẽ được triển khai trong tháng 9 tới) vốn là yếu tố hỗ trợ tâm lý thị trường thời gian qua. Trên thực tế, việc giảm lãi suất sẽ còn nhiều khó khăn. Mặt bằng lãi suất cho vay có thể khó giảm mạnh trong tháng 9. Một số ngân hàng cho rằng lãi suất huy động có cơ sở để giảm 1 – 1.5% trong tháng 9, và sẽ giảm dần về mức 16 – 17% vào cuối năm nếu lạm phát ngừng tăng và vĩ mô ổn định trở lại và theo đó, lãi suất cho vay có thể ở khoảng 17 – 19%.

Biến động trong ngày



PVA, VCG ... là một trong số những mã cổ phiếu tăng giá rất mạnh thời gian qua với mức tăng từ 25 – 35%. PVA có kế hoạch tăng vốn 1:4,5. Còn với VCG, mặc dù công bố LNST quý 2 khả quan với 149 tỷ đồng LN ròng, nhưng ngay sau đó tổ chức ĐHCĐ bất thường để lấy ý kiến phát hành tăng vốn từ 3000 tỷ lên 5000 tỷ đồng. Với mục đích sử dụng vốn chưa rõ ràng và áp lực pha loãng cổ phiếu trong tương lai có thể tác động tiêu cực tới tâm lý NĐT, do đó có thể có rủi ro trong ngắn hạn. Phiên hôm nay, khối đã bán 1.4 triệu VCG.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

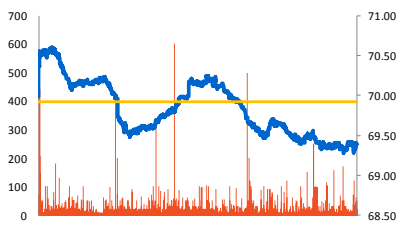
Lực bán tăng mạnh trong phiên hôm nay. Giá dao động nhẹ với khối lượng giao dịch tăng mạnh cho thấy dấu hiệu dòng tiền thoát ra khỏi thị trường. Trong 2 phiên tới, nếu thị trường không thể tăng điểm thì xác suất cao là con sóng đã kết thúc. Trong trường hợp thị trường vẫn tăng điểm trong 2 phiên tới, kháng cự mạnh nằm ở 72 điểm và 78-80 điểm đối với HNX-Index và thị trường sẽ khó vượt qua các kháng cự này. NĐT nên thận trọng và không nên mua vào thêm để tránh rủi ro T + 4. NĐT có sẵn cổ phiếu trong tài khoản có thể tiếp tục nắm giữ chờ đợi mức giá cao hơn.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.43	↓ -0.49	-0.70%
KLGD (triệu ck)	49.79	↑ 15.62	45.74%
GTGD (tỷ đồng)	565.05	↑ 200.89	55.16%
Tổng cung (triệu ck)	70.53	↑ 34.55	96.02%
Tổng cầu (triệu ck)	64.55	↑ 2.70	4.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.41	↑ 0.89	168.49%
KL bán (triệu ck)	0.32	↓ -0.47	-59.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	21.35	↑ 14.37	206.10%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.16	↓ -4.69	-43.21%



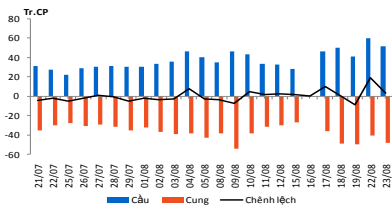
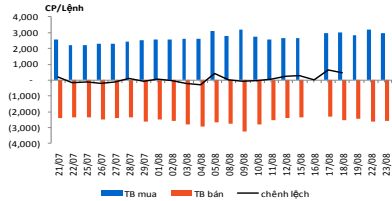
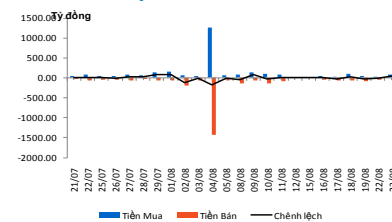
Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày**Hiện trạng kỹ thuật của HNX-Index:**

- Dòng tiền: công cụ MFI đang tăng mạnh và sắp đi vào vùng Quá Mua cho thấy thị trường đang tăng nóng.
- Dao động sóng: Stoch. (5,3,3) đang dao động trên vùng quá mua (>80) cho thấy khả năng thị trường có thể điều chỉnh mạnh bất cứ lúc nào. Stochastic cho thấy thời điểm này không phù hợp cho các giao dịch mua vào trong ngắn hạn.
- Các kháng cự mạnh của HNX-Index ở gần: Đường MA (50), fibonacci của sóng giảm trước đó và bollinger bands đều trùng khớp nhau và cho thấy kháng mạnh tại 71,5 – 72 điểm.

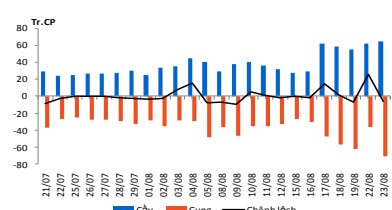
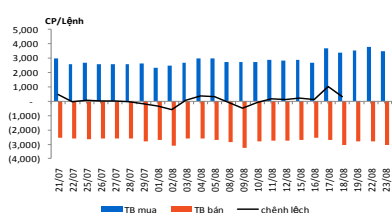
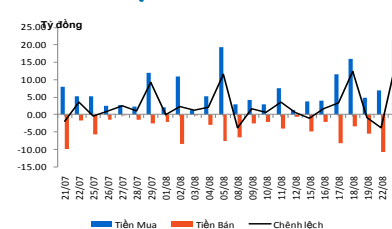
Nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường thời gian qua đã tăng giá khá mạnh (25 – 35% so với giá thấp nhất) và có dấu hiệu đang tăng nóng. Như đã phân tích ở các bản tin trước, hầu hết các mã cổ phiếu này có thể tiếp tục tăng giá 1 – 2 phiên, nhưng sắp chạm kháng cự mạnh và có thể giảm mạnh trở lại, mang lại rủi ro ngắn hạn cho NĐT. Bên cạnh đó, việc trong các mã tăng giá có một số mã như PVA, VCG có thể mang lại rủi ro rất lớn cho NĐT tham gia mua ở mức giá khá cao.

HNX-Index có khả năng tiếp tục tăng 1 -2 phiên, nhưng áp lực bán sẽ tăng mạnh trong những phiên sắp tới. HNX sẽ kiểm chứng ngưỡng kháng cự 71.5 điểm trong vài phiên sắp tới. Thị trường hiện tại có dấu hiệu tăng nóng và rủi ro T+4 đã xuất hiện. Do đó, NĐT không nên mua thêm cổ phiếu trong những phiên sắp tới. Với những cổ phiếu đã có sẵn trong tài khoản, NĐT có thể giữ lại và canh bán với mức giá cao hơn.

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Đà tăng điểm có xu hướng chững lại do áp lực chốt lời lên cao. VN-Index khép lại đợt khốp lệnh thứ nhất với mức giảm 0.84 điểm, ứng với 0.21%, lùi về 405.19 điểm. Sang đợt khốp lệnh liên tục, áp lực bán đã nhanh chóng kéo thị trường đi xuống, VN-Index mở rộng biên độ giảm lên 3.81 điểm, tức 0.94% lùi về 402.22 điểm, có xu hướng lùi dần về 400 điểm. Các mã bluechips đều giảm giá đáng kể, BVH và VIC đều mất trên 3% thị giá. VN-Index khép lại đợt khốp lệnh thứ hai với mức giảm 4.02 điểm, tương ứng 0.99% chốt tại 402.01 điểm. Đợt khốp lệnh cuối phiên, áp lực bán vẫn mạnh, đặc biệt nhắm vào các mã chủ chốt như BVH, MSN, VIC khiến giảm 4.75 điểm, tương ứng 1.17%, lùi sát về 400 điểm, chốt tại 401.28 điểm.

Giao dịch có phần thận trọng trước áp lực chốt lời lớn làm cho thanh khoản sụt giảm so với phiên đầu tuần với gần 30 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá hơn 499 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 4.47 triệu cổ phiếu, tương đương 120 tỷ đồng.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Đợt khốp lệnh mở cửa, HNX-Index tăng nhẹ 0.25 điểm, tương ứng 0.36% lên trên mốc 70 điểm. VCG, KLS, VND là những mã giao dịch mạnh nhất với hơn 1 triệu đơn vị/mã. Sang đợt khốp lệnh liên tục, các mã chủ chốt chỉ còn VCG, KLS và VND tăng giá, còn lại đều quay về tham chiếu hoặc giảm giá, khiến HNX-Index giảm 0.28 điểm, đánh mất ngưỡng 70 điểm. Chốt phiên khốp lệnh liên tục, xu hướng giảm tiếp tục mở rộng, HNX-Index mất 0.44 điểm, tức 0.63% xuống 69.48 điểm. Toàn sàn lúc này có 166 cổ phiếu giảm giá, còn lại là 65 mã và 159 mã đứng giá. Cuối phiên, HNX-Index giảm tổng cộng 0.49 điểm, tức 0.7% và chốt phiên ở 69.43 điểm.

Giao dịch tăng mạnh so với các phiên trước khi đạt gần 49.72 triệu cổ phiếu, tương đương 564.25 tỷ đồng. Riêng giao dịch thỏa thuận chiếm 2.45 triệu cổ phiếu, giá trị 27.8 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 16 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,17%), PXM (tăng 4,92%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 3,12%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,44% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 8,33 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 23/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,200	100	↑ 4.00	0.46	15.29	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,200	10,700	→ 0.00	0.53	32.31	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,200	112,000	↓ -2.70	0.62	4.44	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,600	714,900	↓ -0.56	1.03	1.72	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,600	93,200	↑ 6.17	0.71	18.28	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,400	2,000	↓ -2.33	0.78	36.52	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,100	310,000	↑ 1.67	0.61	4.59	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,000	579,500	↓ -2.44	0.95	2.39	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,600	96,000	↓ -0.93	1.86	4.84	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,200	1,027,300	↓ -2.40	0.78	8.78	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19,000	405,900	↑ 0.53	0.81	9.60	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,300	11,300	↓ -3.12	0.89	11.92	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,800	110,000	↓ -0.63	1.33	4.22	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,500	3,360,400	→ 0.00	0.51	4.32	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,900	488,010	↓ -0.31	1.91	5.15	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,600	190,310	↓ -3.08	1.13	6.89	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,000	6,000	→ 0.00	2.36	10.52	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,800	38,580	↓ -1.27	0.69	5.39	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	38,200	64,000	↓ -1.55	2.94	14.64	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,600	407,620	↓ -0.79	1.12	15.06	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,100	171,550	↓ -2.38	0.53	32.35	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,600	26,660	→ 0.00	0.65	1.73	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,400	83,440	↑ 4.92	0.58	7.26	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,700	16,020	↓ -2.02	0.88	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,500	8,210	↓ -1.79	0.55	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,500	-	↓ -6.78	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,400	-	↓ -2.86	0.32	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,200	-	↓ -8.70	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,400	-	↓ -2.22	0.39	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HNX

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	19,100	19,000	-0.52	52,392
VCF	82,500	81,500	-1.21	47,299
STB	13,800	13,900	0.72	19,976
KSS	13,700	13,400	-2.19	16,710
DPM	32,000	31,900	-0.31	15,519

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	11,600	11,700	0.86	98,391
VND	10,800	11,300	4.63	88,125
VCG	12,600	13,400	6.35	77,124
PVX	11,500	11,500	0.00	38,967
BVS	17,100	16,600	-2.92	34,986

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
CIG	6,000	6,300	300	5.00
PNJ	28,400	29,800	1,400	4.93
CLC	12,200	12,800	600	4.92
PXM	6,100	6,400	300	4.92

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PVA	14,300	15,300	1,000	6.99
STL	11,500	12,300	800	6.96
LCS	8,700	9,300	600	6.90
SMT	4,400	4,700	300	6.82
BED	10,300	11,000	700	6.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BT6	10,000	9,500	-500	-5.00
SPM	50,000	47,500	-2,500	-5.00
NSC	34,000	32,300	-1,700	-5.00
MKP	46,000	43,700	-2,300	-5.00
SMA	6,000	5,700	-300	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LDP	20,000	18,600	-1,400	-7.00
PJC	17,200	16,000	-1,200	-6.98
B82	12,900	12,000	-900	-6.98
MMC	7,200	6,700	-500	-6.94
DZM	23,100	21,500	-1,600	-6.93

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SSI	11,336	SJS	5,969
STB	10,254	MSN	3,812
DPM	10,167	BVH	3,747
MSN	9,947	HPG	3,567
KDC	7,885	HAG	3,245

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	4,159	NTP	3,535
PGS	3,648	PVS	626
PVI	3,644	PVI	391
NTP	3,569	VND	270
VND	1,924	CVT	269

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339